

Số: /QĐ-TTT

Khánh Hòa, ngày tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025 của Thanh tra tỉnh

CHÁNH THANH TRA TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Thanh tra tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về cơ cấu tổ chức Thanh tra tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Thanh tra tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025 của Thanh tra tỉnh sau sắp xếp tổ chức bộ máy.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 89/QĐ-TTT ngày 19/02/2025 của Thanh tra tỉnh về ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng và công chức thuộc Thanh tra tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo TTT (th/d);
- Trang TTĐT (đưa tin);
- Lưu: VT, VP.

CHÁNH THANH TRA

Tạ Hồng Quang

KẾ HOẠCH**Cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025 của Thanh tra tỉnh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTT ngày tháng 7 năm 2025 của Thanh tra tỉnh tỉnh Khánh Hòa)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

a) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; các nhiệm vụ, giải pháp theo yêu cầu của Quốc hội tại Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024, Kế hoạch số 05-KH/BCĐ ngày 30/6/2025 của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số phục vụ sắp xếp đơn vị hành chính tại tỉnh Khánh Hòa và các văn bản, chương trình, kế hoạch, đề án đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành, bảo đảm thực hiện có kết quả, thực chất, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong năm 2025.

b) Tiếp tục tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc tham mưu ban hành quy định TTHC trong các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động chính sách, TTHC trong lập đề nghị, dự án, dự thảo văn bản QPPL, nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến góp ý đối tượng chịu tác động, công tác thẩm định, thẩm tra theo quy định của pháp luật.

c) Tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm hoặc thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC theo thẩm quyền thực chất, hiệu quả.

d) Đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu.

đ) Gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành, phục vụ người dân, doanh nghiệp, tạo ra chuyên biến mạnh mẽ, đổi mới tư duy, hành động; áp dụng thành tựu khoa học, công nghệ, phương pháp tiên tiến và mạnh dạn thí điểm các sáng kiến, giải pháp mới đáp ứng yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển.

e) Tăng cường công tác giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ Nhân dân; nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức làm công tác cải cách TTHC.

2. Chỉ tiêu thực hiện

Thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm 2025 góp phần thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh Quốc gia năm 2025; giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

3. Yêu cầu

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm, nỗ lực, hành động của người đứng đầu các cơ quan trong chỉ đạo tổ chức thực hiện, ưu tiên nguồn lực triển khai. Xác định kết quả triển khai Kế hoạch này là một trong các căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC của các cơ quan, đơn vị năm 2025.

- Bảo đảm sự phân công, phối hợp rõ ràng, hợp lý trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng phòng thuộc cơ quan; xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm thực hiện, thời hạn thực hiện và dự kiến sản phẩm.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách TTHC, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ; thực hiện chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử thông qua việc sử dụng các nền tảng, dữ liệu số được kết nối, chia sẻ đồng bộ thông suốt.

- Tăng cường sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong triển khai, thực hiện để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính có trọng tâm, trọng điểm

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Tập trung triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch cải cách TTHC tỉnh năm 2025, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được giao trong năm 2025 theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh Quốc gia năm 2025, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021, Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ; Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/03/2021, Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và các chương trình, Kế hoạch, văn bản của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về triển

khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến CCHC và cải cách TTHC, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Cải cách các quy định về TTHC

a) Kiểm soát quy định TTHC ngay từ khâu xây dựng văn bản QPPL

- Thực hiện việc đánh giá tác động trong quy trình xây dựng văn bản QPPL và việc đánh giá tác động chính sách, TTHC tại các đề nghị xây dựng, dự án, dự thảo văn bản QPPL; tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến thẩm định, thẩm tra về chính sách, TTHC; nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến góp ý đối tượng chịu tác động, bảo đảm thực hiện đúng theo yêu cầu của Luật ban hành văn bản QPPL. Thường xuyên giám sát, theo dõi việc thực hiện các quy định, TTHC sau khi được ban hành; kịp thời phát hiện, sửa đổi hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung những quy định, TTHC không còn phù hợp.

b) Rà soát, kiến nghị phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả, hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 10583/KH-UBND ngày 30/10/2022 về rà soát, đơn giản TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025.

- Tiếp tục rà soát, tham mưu công bố đầy đủ TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước theo chỉ đạo của UBND tỉnh¹. Xác định đúng phạm vi, thẩm quyền ban hành TTHC nội bộ để rà soát, đơn giản hóa theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án đơn giản hóa.

- Tập trung rà soát, xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ đã được Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Rà soát, tham mưu đề xuất tái cấu trúc quy trình (nếu có) của các TTHC nội bộ trên các lĩnh vực: Kế hoạch; chiến lược; nhân sự; tài chính – kế toán; văn thư lưu trữ; tài sản; thi đua – khen thưởng; hành chính, tổng hợp và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật hoặc theo quyết định của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch UBND tỉnh bảo đảm quy định đầy đủ, rõ ràng, cụ thể, hợp lý các bộ phận tạo thành cơ bản của TTHC theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC và đáp ứng yêu cầu về chất lượng theo quy định của Chính phủ về thực hiện TTHC toàn trình trên môi trường điện tử. Thời hạn hoàn thành trước ngày 15/12/2025.

2. Đổi mới việc thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công

- Thực hiện nghiêm việc gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử.

¹ Công văn số 9867/UBND-KSTT ngày 6/9/2024 của UBND tỉnh hướng dẫn thực hiện Văn bản số 5990/VPCP-KSTT ngày 22/8/2024 của Văn phòng Chính phủ.

- Đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của tỉnh: Tham mưu công bố thủ tục hành chính theo đúng quy định.

- Đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của trung ương: Thường xuyên rà soát cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính của Thanh tra Chính phủ trên Công Dịch vụ công Quốc gia, tham mưu công bố danh mục TTHC theo quy định; định kỳ hàng tháng công khai tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC; công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên trang thông tin điện tử của cơ quan để tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, gắn việc số hóa với thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa giữa các bộ, ngành, địa phương thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho quản lý dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Công Dịch vụ công quốc gia.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công, kịp thời khắc phục đối với các trường hợp đề xảy ra chậm muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ TTHC của cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử gắn với cải cách TTHC

- Thực hiện nghiêm Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước. Rà soát các chế độ báo cáo bảo đảm chỉ ban hành những chế độ báo cáo thật sự cần thiết; cắt giảm các chế độ báo cáo đã được thay thế bằng dữ liệu có sẵn từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; triển khai báo cáo điện tử đối với các chế độ báo cáo trong nội bộ cơ quan; từng bước chuyển sang báo cáo tự động, dựa trên dữ liệu và theo thời gian thực, hoàn thành trong Quý III năm 2025.

- Thực hiện nghiêm việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số; xử lý hồ sơ, công việc toàn trình trên môi trường điện tử, hoàn thành trong Quý III năm 2025, chấm dứt tình trạng vừa xử lý hồ sơ giấy vừa xử lý hồ sơ điện tử.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC được bố trí trong nguồn dự toán kinh phí hoạt động năm 2025 của Thanh tra tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng nghiệp vụ tổ chức thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với Văn phòng thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng nhiệm vụ của phòng.

2. Văn phòng có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch; định kỳ tham mưu chế kết quả thực hiện Kế hoạch này trong báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách TTHC hàng tháng; trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Chánh Thanh tra xem xét, quyết định./.

Phụ lục

CHỈ TIÊU CỤ THỂ VỀ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM NĂM 2025 CỦA THANH TRA TỈNH

(Kèm theo Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm của Thanh tra tỉnh)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Kết quả	Ghi chú
I	Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử (nếu có phát sinh)				
1	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Trong năm 2025	Các phòng nghiệp vụ giải quyết TTHC	80%	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP-KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ. (Phần II Phụ lục, Mục 1, số thứ tự thứ 1).
2	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	Trong năm 2025	Các phòng nghiệp vụ giải quyết TTHC	60%	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP- KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ. (Phần II Phụ lục, Mục 1, số thứ tự thứ 2).
3	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC	Trong năm 2025	Các phòng có phát sinh TTHC được phân công tham mưu	60%	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP- KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ. (Phần II Phụ lục, Mục 1, số thứ tự thứ 3).
4	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	Trong năm 2025	Các phòng có phát sinh TTHC được phân công tham mưu	80%	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP- KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ. (Phần II Phụ lục, Mục 1, số thứ tự thứ 4).

STT	Nội dung nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Kết quả	Ghi chú
5	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Trong năm 2025	Các phòng có phát sinh TTHC được phân công tham mưu	100%	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQCP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP- KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ. (Phần II Phụ lục, Mục 1, số thứ tự thứ 5).
II	Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến				
1	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử	Trong năm 2025	Các phòng nghiệp vụ giải quyết TTHC	100%	Thực hiện theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP- KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ. (Phần II Phụ lục, Mục 2, số thứ tự thứ 1)
2	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa	Trong năm 2025 (theo hướng dẫn của Văn phòng UBND tỉnh)	Các phòng nghiệp vụ giải quyết TTHC	Tối thiểu 50%	Thực hiện theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP- KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ. (Phần II Phụ lục, Mục 2, số thứ tự thứ 2)
3	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn	Trong năm 2025	Các phòng có phát sinh TTHC được phân công tham mưu	100%	Thực hiện theo Nghị quyết số 02/NQCP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP- KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ (Phần II Phụ lục, Mục 2, số thứ tự thứ 3)
4	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của các cá nhân, đơn vị	Trong năm 2025	Các phòng có phát sinh TTHC được phân công tham mưu	Tối thiểu 90%	Thực hiện theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP- KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ (Phần II Phụ lục, Mục 2, số thứ tự thứ 4).

STT	Nội dung nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Kết quả	Ghi chú
III	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng				
1	Tỷ lệ văn bản, hồ sơ công việc (trừ văn bản, hồ sơ có chứa nội dung bí mật nhà nước) được thực hiện toàn trình trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (Không xử lý song song văn bản, hồ sơ điện tử và văn bản, hồ sơ giấy).	Trong năm 2025	Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh	90 %	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và theo Công văn số 476/VPCP- KSTT ngày 17/01/2025 của Văn phòng Chính phủ (Phần II Phụ lục, Mục 1, số thứ tự thứ 9)